TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH O ,TP. HÀ NỘI

Bản án số: 46/2022/HNGĐ
Ngày 23/11/2022
"V/v: Tranh chấp Ly hôn"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH O- TP HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà*:* Ông: **Nguyễn Tiến Dũng**

- Các Hội thẩm nhân dân*:*

- Ông Lê Huy Trọng và ông Lưu Bá Ngọc

-Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Bà Phạm Anh Bích

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh O, TP Hà Nội có công văn số: 23/2022/CV-VKS ngày 21/10/2022 về việc không tham gia phiên tòa.

Ngày 23 tháng 11 năm 2022 tại: Trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh O - TP Hà Nội; xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 165/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2022 về: "*Tranh chấp ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2022/QĐXX-ST ngày 13 tháng 10 năm 2022 Tòa án nhân dân huyện Thanh O giữa:

Nguyên đơn Chị **Trần Thị H**, sinh năm 1994
Nơi ĐKHKTT: Thôn Châu M, xã Liên C, huyện Thanh O, TP Hà Nội
Nơi ở: số 12, ngõ 13, phố Ngô Q, phường Quang T, quân Hà Đ, TP Hà Nội.

Bị đơn: Anh **Đào Quang L**, sinh năm 1992
ĐKHKTT: Thôn Châu M, xã Liên C, huyện Thanh O, TP Hà Nội
(*Tại phiên tòa chị H , anh L có mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn xin ly hôn và lời khai tiếp theo của Trần Thị H thì vụ án có nội dung như sau:

Chị và anh Đào Quang L, sinh năm 1992; Trú tại: xã Liên C, huyện Thanh O; Anh, chị đăng ký kết hôn vào năm 2015 tại UBND xã Liên C, trước khi tổ chức kết hôn anh, chị có được tự do tìm hiểu, là hoàn toàn tự nguyện không bị ai ép buộc. Sau khi tổ chức kết theo phong tục tập quán địa phương, chị về làm dâu và chung sống tại gia đình nhà anh L, vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc được khoảng 01 năm đầu, thì vợ, chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do vợ chồng tính tình không hợp nhau thường xuyên bất đồng về quan điểm sống. Từ đầu tháng 7 cho đến nay vợ chồng không chung sống cùng nhau. Từ khi ly thân vợ chồng không còn quan tâm đến nhau. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng thực sư không còn. Mặc dù vợ chồng cũng đã được gia đình, bạn bè hòa giải để đoàn tụ nhưng không đem lại kết quả. Vì thế chị đề nghị Tòa án giải quyết cho được ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng chị có 01 con chung: Cháu Đào Quang A, sinh ngày 30/3/2017. Hiện tại cháu đang ở với chị. Nếu được Tòa án giải quyết cho ly hôn chị có nguyện vọng được tiếp tục nuôi con cho đến khi trưởng thành và không yêu cầu anh L phải đóng góp phí tổn nuôi con chung.

Về tài sản chung của vợ chồng: Vợ chồng tôi không có.

Về Công nợ chung: Hiện tại vợ chồng tôi không nợ ai

-*Tại phiên hòa giải và bản tự khai bị đơn anh Đào Quang L trình bày*: Anh và chị H trước khi đi đến kết hôn anh, chị có được tự do tìm hiểu và chung sống với nhau từ năm 2015 vợ chồng đăng ký kết hôn tại UBND xã Liên C cuộc sống chung của vợ chồng hòa thuận hạnh phúc không xảy ra mâu thuẫn gì. Thời gian gần đây vợ chồng mới có mâu không có tiếng nói chung không ai quan tâm đến ai, nay chị H đề nghị xin được ly hôn, anh cũng đồng ý.

Về con chung: Vợ chồng chị có 01 con chung: Cháu Đào Quang A, sinh ngày 30/3/2017. Hiện tại cháu đang ở với chị H. Anh có nguyện vọng được nuôi con chung và không yêu cầu chị H phải đóng góp phí tổn nuôi con chung.

-*Về tài sản chung, công nợ, công sức*: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên toà chị H, anh L vẫn giữ nguyên quan điểm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

1.Về tố tụng: Chị Trần Thị H có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thanh O, TP Hà Nội giải quyết việc xin ly hôn của chị theo quy định tại Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thanh O, TP Hà Nội. Tòa án đã tiến hành các trình tự tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay chị H vẫn giữ nguyên quan điểm xin được ly hôn anh Đào Quang L.

2.Về quan hôn nhân : Chị Trần Thị H và anh Đào Quang L có tự tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Liên C, huyện Thanh O, TP Hà Nội. Đây là hôn nhân tự nguyện và tiến bộ được pháp luật công nhận.

Sau khi kết hôn anh chị về chung sống với nhau tại gia đình nhà anh Đào Quang L được khoảng một năm chung sống hòa thuận, hạnh phúc, sau đó vợ chồng đã có những bất đồng quan điểm, thường xuyên sảy ra và chạm, mâu thuẫn, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Và đã sống ly thân nhau từ tháng 7/2022. Từ khi sống ly thân không ai quan tâm đến ai. Xét mâu thuẫn vợ chồng chị H, anh L khó có thể hàn gắn được, mục đích hôn nhân không thể đạt được Hội đồng xét xử ghi nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Hà và anh L là có căn cứ đúng pháp luật.

Về con chung: Vợ chồng chị có 01 con chung: Cháu Đào Quang A, sinh ngày 30/3/2017. Hiện tại chị H đang trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng . Tại biên bản hòa giải ngày 11/10/2022 và bản tự ngay của anh Ngà ngày 11/10/2022 cũng như tại phiên tòa hôm nay chị H, anh L không thống nhất được việc nuôi con chung, đều có nguyện vọng được nuôi con chung. Hội đồng xét xử thấy rằng việc nuôi con chung của chị H và anh L đều có nguyện vọng đủ điều kiện và phù hợp chính đáng trong việc nuôi con sau ly hôn. Nhưng để đảm bảo quyền lợi của con trẻ cần được trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau ly hôn. Để tránh sự sáo trộn trong cuộc sống sinh hoạt cũng như ăn học lên tiếp tục giao con cho chị H trực tiếp trông

nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con cho đến khi trưởng thành là phù hợp với quy định của Luật hôn nhân và gia đình là có căn cứ.

Về tài sản chung, công nợ chung và các yêu cầu khác: Chị H và anh L không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét trong bản án này.

Án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các điều: 55,56, 81,82,83,84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các điều 28; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b, khoản 2 Điều Điều 271,273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về án phí, lệ phí toa án.

1. *Tuyên xử*: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa: **Chị Trần Thị H** và anh **Đào Quang L.**

2.*Về con chung*: Chị Trần Thị H và anh Đào Quang L có 01 con chung:

Cháu Đào Quang A, sinh ngày 30/3/2017

Tiếp tục giao cho chị Trần Thị H, trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đào Quang A cho đến khi trưởng thành hoặc đến khi các bên có yêu cầu hoặc thay đổi khác.

Anh Đào Quang L không phải đóng góp phí tổn nuôi con chung cho chị H và có quyền đi lại thăm hỏi con chung không ai được ngăn cản.

3.*Tài sản chung, tài sản khác, công nợ, công sức*: Không yêu cầu nên Tòa án không xem xét trong bản án này.

4. *Về án phí* : Chị Trần Thị H phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Chị H đã nộp được thể hiện tại Biên lai số: 0053897 ngày 05 tháng 10 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh O, TP Hà Nội.

Án xử công khai sơ thẩm. Nguyên đơn, bị đơn có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án 23 tháng 11 năm 2022.

Nơi nhận:
- *TAND thành phố Hà Nội;*
- *VKSND huyện Thanh O;*
- *UBND nơi cư trú của các đương sự*
- *Chi cục THADS huyện Thanh O*
- *Những người tham gia tố tụng*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tiến Dũng